TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/2019/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 375/2019/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 7, phường H, thành phố H, Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Lê Thành T**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 7, phường H, thành phố H, Quảng Ninh.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thành T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thành T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thành T có 02 con chung là Lê Duy T, sinh ngày 16/6/2006 và Lê Duy C, sinh ngày 08/11/2008. Nay ly hôn, chị D và anh T thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Duy T, sinh ngày 16/6/2006 và Lê Duy C, sinh ngày 08/11/2008 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lê Thành T cấp dưỡng nuôi con chung Lê Duy C 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2019 đến khi con chung Lê Duy C thành niên (đủ 18 tuổi); Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Lê Duy T.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thành T tự thỏa thuận chia tài sản. Vợ chồng không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001149 ngày 17/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- UBND phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP H
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án; VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ